

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**QUẬN NINH KIỀU**  
**TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/HSST

Ngày: 01/12/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị K Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Bà Đặng Ngọc Thùy – Bí thư Đoàn phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn Tấn Triều – Phó Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

*Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ:* Ông Huỳnh Quốc Sang – Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2020/HSST, ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với:

**1. Bị cáo Lê Thị K H (Py, Nhi), sinh năm 1992.** Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi cư trú: 54/23C B, phường AH, quận N, thành phố CT; Chỗ ở: Phòng 18 nhà trọ số 158/6, hẻm Liên tổ 12 đến 20, khu vực 1, phường AK, quận N, thành phố CT; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Minh H (C) và bà Bùi Thị Tuyết L (S); Chồng: Võ Minh C, có một người con sinh năm 2012; Tiền sự: Ngày 26/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Đã chấp hành xong ngày 23/3/2020. Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 17/8/2020, có mặt.

**2. Bị cáo Bùi Thị Tuyết L, sinh năm 1974.** Nơi sinh Cần Thơ.

Nơi cư trú: 14/2/23 N, phường TA, quận N, thành phố CT; Chỗ ở: Phòng 12 nhà trọ số 158/6, hẻm Liên tổ 12 đến 20, khu vực 1, phường AK, quận N, thành phố

CT. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Bùi Hữu T (C) và bà Vũ Thị D; Chồng Lê Minh H (c) có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996. Tiền sự - Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 17/8/2020, có mặt.

**3. Bị cáo Trần Thị Mỹ K, sinh ngày 07/01/2003.** Nơi sinh: An Giang.

Nơi cư trú: Ấp PH, xã PL, huyện PT, tỉnh AG; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Cha không, mẹ Trần Thị O; Tiền sự - Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 17/8/2020, có mặt.

Trợ giúp viên pháp lý: Nguyễn Lý Xuân Tâm – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo Trần Thị Mỹ K.

Người đại diện cho bị cáo Trần Thị Mỹ K

**Nguyễn Đình Hải** – Bí thư Đoàn phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

**Lê Minh Ng sinh năm 1996.**

Chỗ ở: Phòng 12 nhà trọ số 158/6, hẻm Liên tổ 12 đến 20, khu vực 1, phường AK, quận N, thành phố CT.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17/8/2020 lực lượng tuần tra phòng cảnh sát tội phạm về ma túy – Công an thành phố Cần Thơ cùng lực lượng Công an phường An Khánh, bắt quả tang Trần Thị Mỹ K điều khiển xe mô tô biển số 59B1 - 429.04 chở Võ Mỹ Ngọc, đi giao ma túy cho người mua trước nhà số 267 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Thu giữ những vật chứng sau:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu được gói bên trong giấy nẹp tiền điện thoại Mobifone (thu giữ trong lòng bàn tay phải của Võ Mỹ Ngọc).

- 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 59B1-429.04;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1688 của Võ Mỹ Ngọc;

- 01 điện thoại di động Model A70 màu đen, của Trần Thị Mỹ K (bút lục 01-02)

Kết luận giám định số 331/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1086 gam (bút lục 81).

Tại cơ quan điều tra K và Ngọc khai nhận: Gói ma túy trên là do Lê Thị K H, nhờ K đi giao cho người nghiện trên đường Nguyễn Văn L và thu 300.000 đồng. H giao xe mô tô biển số 59B1-429.04 cho K và kêu Võ Mỹ Ngọc là con ruột của H đi cùng K, khi

đi Ngọc cầm ma túy trên tay phải. Đây là lần đầu tiên K đi giao ma túy cho H, không nhận tiền công do H cho K sử dụng ma túy không lấy tiền.

Từ lời khai của K và Ngọc, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị K H và Bùi Thị Tuyết L (mẹ ruột H), tại phòng trọ số 18 và phòng trọ số 12 nhà trọ 158/6 hẻm liên tổ từ 12 đến 20, khu vực 1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Thu giữ tại phòng trọ số 12 phòng của L (bút lục 16):

- 01 bóp nhỏ có dòng chữ Mobifone, bên trong có 01 bọc nylon không màu có nẹp bên trong chứa tinh thể không màu, 01 bọc nylon có nẹp quần băng keo bên ngoài, bên trong có chứa tinh thể không màu.

- 01 cân điện tử, 20 bọc nylon không màu, 02 ống hút nhựa cắt ngắn nhọn một đầu, 01 kéo kim loại, 01 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen model RM -1011, 01 túi da có dòng chữ Fashion&Leater, tiền Việt Nam 550.000 đồng

Thu giữ tại phòng trọ số 18 phòng của H (bút lục 17):

- 04 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu, được để trong túi màu đen trên bàn phía góc trái phòng trọ số 18.

- 01 điện thoại Oppo màu vàng trắng, 01 điện thoại hiệu Masster izi màu đen, 01 cân điện tử, 01 bình tự chế sử dụng ma túy, 10 bọc nylon không màu, 01 bình gas, 01 cây kéo, 01 quẹt gas, 01 túi màu đen.

Tại Kết luận giám định số 332/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong 04 gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,4432 gam (thu ở phòng trọ số 18)

Tại Kết luận giám định số 333/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,9918 gam (thu ở phòng trọ số 12).

Lê Thị K H khai nhận 04 gói ma túy thu giữ tại phòng số 18 là bị cáo mua của đối tượng tên Bảy (không rõ họ tên địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng, chia nhỏ ra cất giấu sử dụng cá nhân và bán lại cho các con nghiện. Khi có người mua ma túy để liên lạc với H qua điện thoại, bị cáo sẽ trực tiếp đi giao, bị cáo đã bán ma túy cho Khánh, Nghi, Đạt, Tiến (không rõ họ tên địa chỉ). Ngày 17/8/2020 Khánh gọi điện liên hệ mua 300.000 đồng ma túy đá, bị cáo đi sang phòng của Bùi Thị Tuyết L (mẹ ruột bị cáo) để lấy ma túy đi bán, tuy nhiên do bị cáo mệt nên đã nhờ K chở Ngọc đi bán ma túy cho bị cáo, sau

đó Ngọc và K bị lực lượng công an tạm giữ cùng tang vật. Ngoài ra H thừa nhận đã nhiều lần đưa ma túy cho Ngọc đi giao cho các con nghiện.

Bùi Thị Tuyết L thừa nhận 01 gói ma túy mà cơ quan công an thu giữ tại phòng số 12 là của bị cáo mua của người tên Tí (không rõ họ tên địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng để sử dụng cá nhân, bị cáo không trực tiếp bán ma túy cho con nghiện, mà đã hai lần giao ma túy cho H đi bán, tiền bán được, để H giữ lại chi tiêu sinh hoạt chung trong gia đình

Đối với cháu Võ Mỹ Ngọc đã nhiều lần đi giao ma túy cho H, tuy nhiên cháu Ngọc sinh ngày 28/6/2012, do đó chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Các đối tượng tên Tí, Bảy bán ma túy cho L, H và các đối tượng Khánh, Nghi, Đạt, Tiến mua ma túy của H, do không rõ họ tên địa chỉ, nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 204/2020/CT-VKSNK ngày 02-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, truy tố các bị cáo Lê Thị K H, Bùi Thị Tuyết L, Trần Thị Mỹ K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L; theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và chỉ xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích đánh giá hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L; khoản 1 Điều 251; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự đối với ba bị cáo.

Xử phạt bị cáo H mức án từ 09 đến 10 năm tù, bị cáo L mức án từ 8 đến 9 năm tù, bị cáo K mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Oppo màu vàng trắng, 01 điện thoại Masster izi màu đen thu giữ của H, H dùng các điện thoại này liên lạc mua bán ma túy.

- Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động màu đen Gretel A70 màu đen; bị cáo L 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen, 550.000 đồng tiền Việt Nam của L; trả lại cho Lê Minh Nghĩa 01 điện thoại Iphone A1688. Do không liên quan đến hành vi phạm tội..

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 59B1-429.04. Giao cơ quan Thi hành án thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, sau thời hạn 1 năm không có tranh chấp về sở hữu sẽ giao trả lại cho Lê Minh Nghĩa.

Tịch thu tiêu hủy các tang vật còn lại trong vụ án.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Thị Mỹ K: Thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo nêu các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, bị cáo không có cha, mẹ bỏ đi làm ăn xa khi bị cáo còn nhỏ nên thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục của gia đình. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và các thủ tục tố tụng.

[2] Về tội danh: Bị cáo Trần Thị Mỹ K và cháu Võ Mỹ Ngọc đã bị bắt quả tang trong quá trình đi giao ma túy cho người nghiện, K và Ngọc khai nhận số ma túy bị thu giữ là của bị cáo Lê Thị K H đưa cho K và Ngọc đi giao cho người nghiện, trên đường Nguyễn Văn L, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, sau khi giao xong thu tiền là 300.000đồng.

Tại kết luận giám định số 331/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong gói nylon (đựng trong bao thư được niêm phong có chữ ký của Trần Thị Mỹ K và Võ Mỹ Ngọc) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1086 gam (bút lục 81).

Từ lời khai của Ngọc và K, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị K H (phòng trọ số 18), Bùi Thị Tuyết L (phòng trọ số 12) nhà trọ 158/6 hẻm liên tổ từ 12 đến 20, khu vực 1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Thu giữ tại phòng trọ số 12 (phòng của L): 01 bốp nhỏ có dòng chữ Mobifone, bên trong có 01 gói ny lon không màu có nẹp được quấn băng keo bên ngoài, bên trong có chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon không màu có nẹp, bên trong có chứa tinh thể không màu.

Tại Kết luận giám định số 333/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,9918 gam .

Thu giữ tại phòng trọ số 18 (phòng của H): 04 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu, được để trong túi màu đen.

Tại Kết luận giám định số 332/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ xác định: Tinh thể không màu trong 04 gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,4432 gam (thu ở phòng trọ số 18)

Lê Thị K H thừa nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện, bốn gói ma túy thu giữ tại phòng số 18 là của bị cáo mua với giá 1.000.000 đồng, để sử dụng cá nhân và bán thu lợi nhuận. Ngày 17/8/2020 Khánh gọi điện liên hệ mua 300.000 đồng ma túy đá, bị cáo đi sang phòng của Bùi Thị Tuyết L (mẹ ruột bị cáo) để lấy ma túy đi bán, tuy nhiên do bị cáo mệt nên đã nhờ K chở Ngọc đi bán ma túy cho bị cáo, sau đó Ngọc và K bị lực lượng công an tạm giữ cùng tang vật. Ngọc sinh năm 2012, là con ruột của bị cáo H, H đã nhiều lần đưa ma túy cho Ngọc giao cho con nghiện.

Bùi Thị Tuyết L là mẹ ruột của H, số ma túy thu giữ tại phòng số 12. L thừa nhận là của L mua với giá 1.500.000 đồng, để sử dụng cá nhân và đưa ma túy cho H đi bán. Bị cáo không giao dịch trực tiếp với người mua, mà do H đi bán, tiền thu được H không đưa cho L mà giữ lại để lo chi phí sinh hoạt trong gia đình. Trước đó L đã đưa ma túy cho H đi bán 1 lần, vào ngày 17/8/2020, H qua phòng L, L đã lấy ma túy đưa cho H đi bán.

Bị cáo Trần Thị Mỹ K đi giao ma túy cho H một lần thì bị bắt, H không trả công cho K mà cho K sử dụng ma túy không lấy tiền.

Bị cáo H đã nhiều lần mua bán ma túy, và đưa ma túy cho Võ Mỹ Ngọc (là con ruột bị cáo, Ngọc mới 8 tuổi) để giao cho các con nghiện, thu tiền cho bị cáo, bị cáo sử dụng Ngọc là trẻ em để tránh gây sự chú ý của mọi người. Bị cáo cũng nhờ bị cáo K cũng còn trong độ tuổi vị thành niên đi bán ma túy, bị cáo đã sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội.

Bị cáo Bùi Thị Tuyết L đã hai lần giao ma túy cho H, đi bán cho các con nghiện.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Mua bán phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo H, theo điểm b khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo L và theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L, cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan.

Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, biết ma túy là chất gây nghiện được nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng dưới bất cứ hình thức nào,

nhưng vẫn cố tình phạm tội. Ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều hành vi phạm tội làm mất an ninh trật tự trong xã hội, do đó cần phải quyết liệt xử lý hành vi phạm tội này, để tránh gây ra nhiều thiệt hại cho xã hội.

Bị cáo Bùi Thị Tuyết L là mẹ ruột bị cáo Lê Thị K H nhưng bản thân nghiện ma túy, khi thấy H bán ma túy không can ngăn mà còn tiếp tay cùng H, cháu Võ Mỹ Ngọc là con ruột H, mới 8 tuổi mà H nhẫn tâm lợi dụng con mình làm công cụ phạm tội, làm hình mẫu xấu cho con, hành vi của bị cáo L đã làm tấm gương xấu cho bị cáo H, H lại tiếp tục dẫn con mình vào con đường phạm tội, hành vi của hai bị cáo đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu Ngọc. Là mẹ, là bà ngoại mà vì tư lợi cá nhân sẵn sàng đưa con, đưa cháu của mình vào con đường phạm tội, hai bị cáo thật nhẫn tâm. Do đó cần phải hình phạt thật nghiêm khắc về hành vi phạm tội của hai bị cáo, để giáo dục, răn đe chung trong toàn xã hội.

Do bị cáo H có hai tình tiết định khung, nên hình phạt của bị cáo sẽ cao hơn bị cáo L. Các bị cáo tuy cùng phạm tội nhưng không có sự phân công vai trò rõ ràng, nên xác định các bị cáo là đồng phạm giản đơn, bị cáo K có vai trò thấp hơn hai bị cáo còn lại.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo K khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo H có một tiền sự, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy tang vật không còn giá trị liên quan đến vụ án:

- 01 gói niêm phong số 331/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 0,0651 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong số 332/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 1,3837 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong số 333/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 2,7468 gam loại Methamphetamine.

- 02 cân điện tử, 30 bọc nylon không màu, 02 ống hút nhựa cắt ngắn nhọn một đầu, 02 kéo kim loại, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 túi da có dòng chữ Fashion&Leater, 01 bình gas, 01 quạt gas, 01 túi màu đen.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước các điện thoại dùng vào việc phạm tội: 01 điện thoại Oppo màu vàng- trắng, 01 điện thoại hiệu Master izi 100 màu đen, thu giữ của H, H dùng các điện thoại này liên lạc mua bán ma túy.

Trả lại các tang vật là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội:

- Trả cho bị cáo K 01 điện thoại di động màu đen Gretel A70 màu đen, trả cho bị cáo L 01 điện thoại di động Nokia 225 màu đen của L, tiền Việt Nam 550.000 đồng. Đối với điện thoại di động hiệu Iphone A1688 thu giữ của Võ Mỹ Ngọc, anh Nghĩa khai cho Ngọc mượn để chơi trò chơi trên điện thoại, anh không biết Ngọc cầm theo để đi giao ma túy, cần trả lại cho anh Nghĩa.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 59B1 - 429.04; chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe là của Phạm Thị Tuyết Mai, qua điều tra thực tế là do chị Võ Thị Tuyết Mai mua và nhờ dịch vụ để đăng ký sở hữu nên đã ghi nhầm là Phạm Thị Tuyết Mai, chị Mai đã bán lại xe cho người khác không làm giấy tờ mua bán. Lê Minh Nghĩa là em của bị cáo H trình bày là xe của Nghĩa mua không làm giấy tờ mua bán và cũng không làm thủ tục chuyển quyền sở hữu xe. Nghĩa cho H mượn sử dụng nhưng không biết H dùng xe trên làm công cụ phạm tội. Anh Nghĩa yêu cầu được nhận lại xe trên, tuy nhiên không chứng minh được là chủ sở hữu hợp pháp. Giao Cơ quan Thi hành án dân sự thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, sau thời hạn 1 năm không có tranh chấp về sở hữu sẽ giao trả lại cho anh Nghĩa

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố** : Các bị cáo Lê Thị K H, Bùi Thị Tuyết L, Trần Thị Mỹ K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

#### **Áp dụng:**

- Điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị K H.  
- Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị Tuyết L.  
- Khoản 1 Điều 251; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị Mỹ K.

- Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự đối với ba bị cáo.

#### **Xử phạt:**

Bị cáo **Lê Thị K H** 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/8/2020.

Bị cáo **Bùi Thị Tuyết L** 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/8/2020.



Bị cáo **Trần Thị Mỹ K** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/8/2020.

[1] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự.

*Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 gói niêm phong số 331/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 0,0651 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong số 332/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 1,3837 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong số 333/KL-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, có khối lượng còn lại sau khi giám định 2,7468 gam loại Methamphetamine.

- 02 cân điện tử, 30 bọc nylon không màu, 02 ống hút nhựa cắt ngắn nhọn một đầu, 02 kéo kim loại, 02 bình tự chế sử dụng ma túy, 01 túi da có dòng chữ Fashion&Leater, 01 bình gas, 01 quẹt gas, 01 túi màu đen.

*Tịch thu sung công quỹ nhà nước:*

01 điện thoại Oppo màu vàng trắng, 01 điện thoại hiệu Masster izi 100 màu đen imei 351670098720043,

*Trả lại:*

- Bị cáo Trần Thị Mỹ K 01 điện thoại di động màu đen Gretel A70 màu đen kèm sim 0563094153.

- Lê Minh Nghĩa 01 điện thoại di động hiệu Iphone A1688.

- Bị cáo Bùi Thị Tuyết L 01 điện thoại Nokia 225 màu đen imei 35858206178626 kèm sim, 550.000 đồng tiền Việt Nam.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 59B1-429.04. Giao Cơ quan Thi hành án dân sự thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, sau thời hạn 1 năm không có tranh chấp về sở hữu sẽ trả lại cho Lê Minh Nghĩa

[3] Về án phí:

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện của bị cáo K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án,

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Trại tạm giam Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Dân sự, quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

**Phạm Thị K Tiến**